



# Final Examination - Intake Apr 2012

List of Attending Students

Room: 5th Floor

Level 3

Exam Date: 26-Jun-2012

No	Student's Name	ID	DOB	Sp Room	Speaking Test Time
57	Ph m Th Ph ng Nh	B110040	18/01/1993	<b>R#403</b>	<b>1.00pm</b>
58	Lê Ng c Qu nh Nh	B100217	02/07/1993		
59	Lai Quân Nh	B110119	25/09/1993		
60	Ly Palna	B110138	24/10/1993		
61	Nguy n Hoàng Phúc	B110144	10/03/1993		<b>1.30pm</b>
62	H u Phúc	B110003	27/11/1993		
63	L ng Hu nh Vi t Ph ng	B110071	01/03/1993		
64	Ngô Hoàng Ph ng	B110017	03/06/1993		
65	Lý Mai Ph ng	B110102	26/02/1993		<b>2.00pm</b>
66	Tr n Hoài Minh Ph ng	B110174	03/06/1993		
67	Nguy n Hoàng Quân	B110074	25/12/1993		
68	Hi u Trung Quân	B110019	20/10/1993		
69	Lã Gia Quý	B110035	02/03/1993		<b>2.30pm</b>
70	Liêu Tú Quyên	B110100	01/12/1993		
71	Tr n Th Di m Quyên	B110084	10/01/1993		
72	Lê H Minh Tâm	B110006	21/11/1993		
73	Hoàng Minh Ph ng Thanh	B110096	12/06/1993		<b>3.00pm</b>
74	D ng Th Trúc Thanh	B110146	07/08/1993		
75	Hu nh Th Thu Th o	B110129	03/03/1993		
76	Tr n Lâm Ph ng Thi	B110041	21/07/1993		
77	V ng Anh Th	B110051	28/02/1993		<b>3.30pm</b>
78	Nguy n Anh Th	B110078	14/01/1993		
79	Nguy n Ng c Anh Th	B110097	24/12/1993		
80	oàn Vi t Th	B110154	28/09/1992		
81	Nguy n Tr n Minh Thu n	B110122	01/10/1991		<b>4.00pm</b>
82	Nguy n Thanh Th y	B110086	04/09/1993		
83	Lê Anh Ti n	B110054	03/03/1991		
84	Nguy n Qu c Tình	B100212	20/08/1992		



# Final Examination - Intake Apr 2012

List of Attending Students

Room: 5th Floor

Level 3

Exam Date: 26-Jun-2012

No	Student's Name	ID	DOB	Sp Room	Speaking Test Time
85	Mai Th Ng c Trâm	B110159	09/09/1993	<b>R#404</b>	<b>1.00pm</b>
86	Tr ng Th H ng Trâm	B110179	15/01/1992		
87	Nguy n Th y ài Trang	B100209	18/09/1992		
88	Ph m Nguy n Th y Thê Trú c	B110120	26/03/1993		
89	Ph m Hoàng Thanh Trú c	B110106	08/11/1993		<b>1.30pm</b>
90	Nguy n Hoàng Trung	B110015	10/03/1993		
91	Cao Nh t Trung	B110009	22/08/1992		
92	Mai Xuân Tr ng	B110137	03/03/1993		
93	Châu Ph m Minh Tú	B110069	22/09/1993		<b>2.00pm</b>
94	Lê Th M Tú	B110057	11/10/1992		
95	Lê Quang Tú	B110007	24/08/1993		
96	V Tu n Tú	B110014	03/06/1993		
97	Hu nh Nguy n Thanh Tùng	B100207	22/03/1993		<b>2.30pm</b>
98	Nguy n Th Lam Tuy n	B110058	26/09/1991		
99	Th Tý	B110160	02/02/1990		
100	Phan L Hoàng Uyên	B110011	31/08/1992		
101	Hu nh Thanh Vi Uyên	B100192	17/11/1993	<b>3.00pm</b>	
102	Nguy n M ch Thanh Xuân	B110002	13/01/1993		
103	Tr ng H i Y	B100164	01/11/1992		
104	Tr ng Nh t Phi	B100029	17/03/1992		
105	H Qu Ngân	B092770	14/11/1991	<b>3.30pm</b>	
106	Ngô c Hi p	B100184	11/12/1980		
107	Tr ng Th Mai Ph ng	B110140	12/09/1990		
108	Nguy n Thanh Bình	B100120	07/06/1992		
109	Nguy n Ng c Trang	B092962	28/10/1988	<b>4.00pm</b>	
110	Nguy n Th Thùy D ng	New			
111	L ng Th Ng c Hòa	B092889	15/05/1991		
112	oàn Th Thu Trà	B100019	10/05/1988		
113	Tr n Th Thu Trú c	B100117	02/06/1992	<b>4.30pm</b>	
114	Ngô Tr ng Phú	B100070	07/08/1992		